kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 2 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: VẬT LÝ - LỚP 12

*Thời gian làm bài: **50 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 27/08/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: L12.CK2.015

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Tính chất nào sau đây đúng với đường sức từ?

A. Là những đường cong khép kín, không cắt nhau.

B. Xuất phát từ cực bắc và kết thúc ở một điện tích âm.

C. Có thể cắt nhau tại những điểm từ trường mạnh.

D. Càng thưa thì từ trường tại đó càng mạnh.

Câu 2. Ban đầu có 11 hạt nhân iot ${}^{131}_{53}\mathrm{I}$. Trong khoảng thời gian xét, 2 hạt nhân mẹ đã phân rã β^-, mỗi lần tạo một hạt nhân con. Không có hạt nhân con nào tiếp tục phân rã trong khoảng thời gian ấy. Chỉ đếm các hạt còn nằm trong hạt nhân, không tính hạt đã phát ra. Tổng số prôtôn còn trong các hạt nhân bằng

A. 581 **B.** 583 **C.** 585 **D.** 594

Câu 3. Theo định luật Faraday, độ lớn suất điện động cảm ứng trong một khung dây tỉ lệ với

A. thời gian từ thông biến thiên.

B. tốc độ biến thiên của từ thông qua khung.

C. độ lớn của từ thông qua khung.

D. điện trở của khung dây.

Câu 4. Một máy phát điện xoay chiều có 4 cặp cực, rôto quay 15 vòng mỗi giây. Tần số dòng điện máy phát ra bằng

A. 3600 Hz **B.** 4 Hz **C.** 15 Hz **D.** 60 Hz

PHẦN II. TRẢ LỜI NGẮN

Câu 5. Một ống dây 50 vòng nối với điện kế; khi đưa nam châm lại gần, từ thông qua mỗi vòng biến thiên 16 mWb trong 218 ms. Tính suất điện động cảm ứng trong ống dây (làm tròn đến hàng phần mười).

Câu 6. Tính năng lượng nghỉ của một hạt khối lượng $9,491$ u, theo mêga electron vôn; lấy $1\ \mathrm{u} = 931,5\ \mathrm{MeV}/c^2$ (làm tròn đến hàng đơn vị).

PHẦN III. TỰ LUẬN

Câu 7. Một người khối lượng phần cơ thể bị chiếu 71 kg hấp thụ 35 mJ năng lượng từ chùm tia nơtron nhanh có trọng số bức xạ 10. Tính liều hấp thụ, theo milligray (làm tròn đến hàng phần trăm).

.....

.....

.....

Câu 8. Đồng vị ^{14}C có chu kì bán rã 5730 năm; trong cơ thể sinh vật sống, tỉ lệ ^{14}C giữ không đổi. Một mẫu gỗ cổ có lượng ^{14}C còn $\frac{1}{2^1}$ so với gỗ tươi. Tính tuổi của mẫu gỗ (làm tròn đến hàng phần mười).

.....

.....

.....